TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2021/HS-ST
Ngày: 04-10-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH LONG AN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Mạnh Tuân

Ông Phạm Văn H

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai Phương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Long An tham gia phiên tòa*:** Ông Thạch Quanh Thây - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Thanh T, sinh năm 2000 tại Long An. Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thanh T và bà Mai Thị Tố T; tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 05/02/2019, Ủy ban nhân dân xã B, huyện T, tỉnh Long An ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 10/6/2019 Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Long An ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đã chấp hành xong ngày 05/02/2021).

Nhân thân:

Ngày 28/8/2017 bị Công an xã B, huyện T, tỉnh Long An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 375.000đồng (đã nộp phạt xong).

Ngày 01/9/2017 bị Công an xã B, huyện T tỉnh Long An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túyvới số tiền 500.000 (đã nộp phạt xong).

Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- *Bị hại:* Võ Tấn H, sinh năm 1986;

Địa chỉ cư trú: Số 66/8A đường H, Phường 2, thành phố T, tỉnh Long An, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

1. Trần Thanh Thắm, sinh năm: 1980;

Địa chỉ cư trú: Ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Long An, vắng mặt.

2. Nguyễn Lê Tuấn A, sinh năm:1993;

Địa chỉ cư trú: Ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đ, vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Phạm Trần H, sinh năm: 1999;

Địa chỉ cư trú: Ấp 6, xã N, huyện T, tỉnh Long An, vắng mặt.

2. Phạm Thị Thanh T, sinh năm: 1990;

Địa chỉ cư trú: Số 182/8 đường H, Phường 2, thành phố T, tỉnh Long An, vắng mặt.

3. Phạm Minh T, sinh năm: 1993;

Địa chỉ cư trú: Số 64/5A đường B, Phường 2, thành phố T, tỉnh Long An, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 23/03/2021, anh Võ Tấn H đang tạm trú tại phòng trọ số 25, nhà trọ C, địa chỉ: 182/8 đường H, Phường 2, thành phố T, tỉnh Long An có cãi nhau với Trần Thanh T do mâu thuẫn về việc T uống bia gần phòng trọ của anh H nói lớn tiếng gây tiếng ồn làm cho con của anh H không ngủ được. Trong lúc cãi nhau, T đi ra xe mô tô biển số 62G1- 172.63 thuộc sở hữu của ông Trần Thanh T (cha ruột của T) đã được T dựng từ trước đó ở gần phòng trọ số 12B. T mở cốp xe lấy 01 con dao (loại dao bấm) cán dao bằng kim loại màu đen dài 12 cm, lưỡi bằng kim loại màu đen dài 09 cm, có đầu nhọn rồi chạy đến chỗ H đang ngồi trên xe mô tô trước phòng trọ số 25. Lúc này, H nhìn thấy T cầm dao chạy tới nên bỏ chạy được 01, 02 bước thì bị T dùng tay phải cầm dao đâm trúng vào lưng của H 02 nhát, lúc này H quay người lại ôm lấy T, tay trái T ôm lấy H, tay phải cầm dao đâm từ ngoài vào trong trúng sau gáy và lưng của H. H té ngã xuống đất mặt quay

về hướng của T, tay phải H đưa lên đỡ, T dùng tay phải cầm dao đâm từ phải sang trái trúng vào vai trái của H. Tiếp tục T dùng dao đâm một nhát vào tay trái gây ra bốn vết thương vào vùng cánh tay, khuỷu tay, cẳng tay và vùng gan bàn tay, dùng chân đạp một cái vào ngực của H. Thấy T dùng dao đâm H, nên anh Nguyễn Lê Tuấn A đang đứng gần đó nhặt một khúc gỗ khối hình hộp đánh trúng vào đầu của T một cái làm T rách da đầu. T cầm dao đuổi theo Tuấn A nhưng không đuổi kịp nên điều khiển xe mô tô về nhà. Sự việc được trình báo đến Cơ quan Công an. Tại Cơ quan Công an T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản kết luận giám định pháp y số 87/TgT.21-PY ngày 11/5/2021 của Trung tâm pháp y, Sở y tế Long An xác định: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Võ Tấn H là 15%.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 con dao loại dao bấm, phần cán dao bằng kim loại màu đen dài 12cm, phần lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 09cm có mũi nhọn; 01 áo thun dài tay màu xám; 01 quần sọt Jean màu đen; 01 xe mô tô Future màu đen, BKS: 62G1-172.63; 01 khúc gỗ có kích thước 06cm x 03cm x 50cm.

Xử lý vật chứng:

- Xe mô tô Future màu đen, BKS: 62G1-172.63 thuộc sở hữu của ông Trần Thanh T, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông T.

- Một con dao loại dao bấm, phần cán dao bằng kim loại màu đen dài 12cm, phần lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 09cm có mũi nhọn; 01 áo thun dài tay màu xám; 01 quần sọt Jean màu đen và 01 khúc gỗ có kích thước 06cm x 03cm x 50cm đã chuyển Chi cục thi hành án dân sự thành phố T chờ xử lý theo quy định pháp luật.

Tại Cáo trạng số 58/CT-VKSTA-HS ngày 13/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Long An truy tố Trần Thanh T về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát truy tố.

Trong quá trình điều tra, bị hại Võ Tấn H khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 23/3/2021 anh đang ở phòng trọ số 25, nhà trọ C, địa chỉ: số 182/8 đường H, Phường 2, thành phố T, tỉnh Long An. Bị cáo T uống rượu với nhiều người tại phòng trọ và T có cãi nhau lớn tiếng với chị N ở phòng số 18 làm con anh không ngủ được, anh H và T có lời qua tiếng lại. Sau đó anh bỏ đi ra ngoài kêu chủ nhà trọ nói T về rồi anh H về ngồi trên xe mô tô trước cửa phòng trọ của mình. Một lúc sau anh H thấy T ra đi ra xe lấy 01 con dao bấm bằng kim loại. Thấy T cầm dao anh H bỏ chạy nhưng không kịp chỉ đi được một đến hai bước thì bị T dùng dao đâm nhiều nhát trúng vào lưng sau gáy và vai trái, tay trái gây ra vết thương ở vùng cánh tay, khủy tay, cẳng tay và gan bàn tay với tỷ lệ thương tích là 15%. Sau khi gây thương tích gia đình bị cáo cùng bị cáo bồi thường số tiền 110.000.000đồng và anh H làm đơn đề nghị không xử lý hình sự đối với bị cáo T.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Thanh T về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hậu quả của hành phạm tội mà bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại và bị hại làm đơn không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo phạm tội "Cố ý gây thương tích"

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 38, Điều 50 điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận xong.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng còn đang tạm giữ.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

PHẦN NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Lời khai của bị cáo Trần Thanh T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với Bản kết luận giám định pháp y về thương tích, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17 giờ ngày 23/3/2021, tại phòng trọ số 25, nhà trọ C, địa chỉ số 182/8 đường H, Phường 2, thành phố T, tỉnh Long An, xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ giữa Trần Thanh T và anh Võ Tấn H về việc T uống bia gây tiếng ồn làm cho con anh H không ngủ được. Trần Thanh T đã dùng dao bấm, cán dao bằng kim loại màu đen dài 12cm, lưỡi bằng kim loại màu đen dài 09cm, đầu nhọn đâm 02 nhát vào lưng anh H. Ngoài ra

trong lúc T và anh H xô xác T tiếp tục dùng dao đâm nhiều nhát trúng vào sau gáy, lưng, vai trái, tay trái gây ra nhiều vết thương ở vùng cánh tay, khuỷu tay, cẳng tay, gang bàn tay. Hậu quả anh H bị thương tích pH điều trị ở Bệnh viện với tỷ lệ thương tích là 15%.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Thanh T đã đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[3.1] Về tình tiết định khung hình phạt:

[3.1.1] Về tình tiết dùng hung khí nguy hiểm: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ đã có căn cứ xác định bị cáo đã dùng dao sắc nhọn đâm nhiều nhát vào lưng, tay của anh H, đã gây thương tích cho anh H 15%. Hành vi của bị cáo sử dụng dao gây thương tích cho bị hại thuộc trường hợp "dùng hung khí nguy hiểm" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[3.1.2] Về tình tiết có tính chất côn đồ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn trước, chỉ vì nguyên nhân anh H yêu cầu bị cáo uống rượu không nói lớn tiếng để con anh H ngủ, bị cáo lấy cớ nhỏ nhặt này ngay lập tức dùng dao tấn công công khai chém gây thương tích cho bị hại trước mặt nhiều người, hành vi này là xem thường pháp luật, sức khỏe và tính mạng của người khác, là hành vi "có tính chất côn đồ" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có hai tình tiết định khung tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự nên Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Long An truy tố bị cáo Trần Thanh T về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Đánh giá tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những xem thường pháp luật, tín mạng, sức khỏe của người khác mà còn gây mất trật tự, trị an xã hội nên cần pH xử lý nghiêm đối với bị cáo.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo

[5.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi gây thường tích cho bị hại, bị cáo có tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại . Ngoài ra bị hại có đơn đề nghị không xử lý về hình sự. Đó là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để áp dụng đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

Xét bị cáo có nhân thân xấu đã có tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma Ty. Ngoài ra, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt mà bị cáo đã sử dụng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại nên cần áp dụng một hình phạt nghiêm, cách ly bị

cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo tính giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong. Bị hại có đơn đề nghị không xử lý về hình sự đối với bị cáo và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên không xem xét đề cập.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao loại dao bấm, phần cán dao bằng kim loại màu đen dài 12cm, phần lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 09cm có mũi nhọn, bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội; 01 áo thun dài tay màu xám; 01 quần sọt Jean màu đen và 01 khúc gỗ có kích thước 06cm x 03cm x 50cm không còn giá trị sử dụng.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thanh T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38, Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

1. Xử phạt: Bị cáo Trần Thanh T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao loại dao bấm, phần cán dao bằng kim loại màu đen dài 12cm, phần lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 09cm có mũi nhọn; 01 áo thun dài tay màu xám; 01 quần sọt Jean màu đen và 01 khúc gỗ có kích thước 06cm x 03cm x 50cm. Số vật chứng trên Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố T đang quản lý (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/9/2021).

2. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án buộc bị cáo Trần Thanh T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An; (01)
- Viện KSND tỉnh Long An; (01)
- VKSND tp T; (01)
- Công an tp T; (01)
- Chi cục THADS tp T; (01)
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;(01)
- Sở Tư pháp tỉnh Long An; (01)
- Bị cáo; (01)
- Đương sự; (06)
- Bộ phận THA hình sự; (07)
- Lưu: hồ sơ vụ án, AV. (02)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Diễm Hằng